

Bản án số: 18/2021/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 01 - 2021

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Biện Thị Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Hà

Ông Châu Trung Trực

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 520/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 524/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Huỳnh N, sinh năm 1993; cư trú tại: Ấp TL, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trương Công L, sinh năm 1991; cư trú tại: Ấp TH, xã NH, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***\* Nguyên đơn chị Đỗ Huỳnh N trình bày:***

- *Về hôn nhân:* Chị Đỗ Huỳnh N và anh Trương Công L chung sống vào ngày 20/01/2013, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT. Quá trình chung sống đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh L có quan hệ với người phụ nữ khác. Gia đình có hòa giải nhưng anh chị không đoàn tụ được và đã ly thân từ tháng 7/2020 cho đến nay. Nay chị N yêu cầu được ly hôn anh L.

- *Về con chung:* Trương Đỗ Đăng K (nam), sinh ngày 08/11/2017 đang do chị N nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị N yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, nợ người khác và người khác nợ lại:* Không có.

***\* Đối với bị đơn anh Trương Công L:*** Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị N.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Chị Đỗ Huỳnh N có đơn xin vắng mặt, anh Trương Công L đã được triệu tập hợp lệ Nng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Đỗ Huỳnh N và anh Trương Công L kết hôn trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT vào ngày 14/11/2017 đúng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Chị N có yêu cầu ly hôn và có trình bày nguyên nhân mâu thuẫn nhưng chị N không có căn cứ chứng minh về nguyên nhân mâu thuẫn N đã trình bày. Tuy nhiên, quá trình chị N khởi kiện tại Tòa án, anh L không có ý kiến phản đối yêu cầu ly hôn của chị N. Do đó, cho thấy trong cuộc sống hôn nhân giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn, nếu tiếp tục duy trì cũng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị N, cho chị N được ly hôn anh L.

[3] Về con chung: Xét thấy hiện tại con chung đang do chị N nuôi dưỡng ổn định, anh L cũng không có ý kiến phản đối yêu cầu nuôi con của chị N nên Hội đồng xét xử giao cháu Trương Đỗ Đăng K cho chị N được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp, vấn đề cấp dưỡng chị N không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Chị N xác định tài sản chung tự thỏa thuận và về nợ không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 53, 56, 57, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Huỳnh N, cho chị Đỗ Huỳnh N được ly hôn anh Trương Công L.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Trương Đỗ Đăng K (nam), sinh ngày 08/11/2017 cho chị Đỗ Huỳnh N được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Trương Công L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đỗ Huỳnh N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), Nng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0011242 ngày 03 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị N đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THA dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã TT;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

**Biện Thị Nhung**





